

# Chứng khoán Việt Nam

## Thông tin thị trường chuyên sâu

**Báo cáo ngày**

**Xu hướng thị trường:**

**Áp lực chốt lời xuất hiện**

Chỉ số mở cửa phiên đầu tuần với gap tăng 3.56 điểm nối tiếp đã tăng của phiên trước. Áp lực chốt lời nhóm cổ phiếu Vingroup gây áp lực lên chỉ số trong phiên giao dịch hôm nay. Chỉ số đồng thời chịu áp lực bán rông của nhà đầu tư nước ngoài hơn 10 phiên liên tiếp, lực cầu của nhà đầu tư trong nước đã không vượt qua áp lực bán rông của khối ngoại. Cổ phiếu BSR có phiên tăng trần trong phiên giao dịch hôm nay sau thông báo được thêm vào rổ chỉ số VN30 thay cho cổ phiếu DGC.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 19.87 điểm (-1.04%), còn 1,895.50 điểm; HNX-Index tăng 1.57 điểm (+0.64%), đạt 248.06 điểm. Thanh khoản thị trường trong phiên điều chỉnh tăng mạnh so với các phiên trước và vượt mức trung bình 20 phiên, ở mức 29.9 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,062.7 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 1,019 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất là VHM, FPT, và DGC. Ngược lại, BSR, GEE và DCM là những cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu.

VIC (-1.33%), VHM (-1.83%), và BID (-2.12%) là ba cổ phiếu gây áp lực lớn nhất lên thị trường phiên điều chỉnh. Ở chiều ngược lại, BSR (+6.94%), GEE (+3.91%), và LPB (+1.93%) là ba cổ phiếu đã kiếm đà giảm của thị trường thị trường.

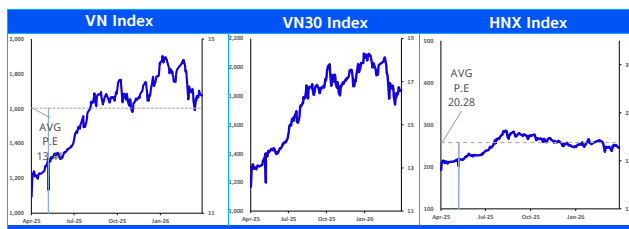
Bất động sản, Phần mềm, và Tổ chức tín dụng là các nhóm ngành tác động tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VIC, FPT, và BID.

**Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index điều chỉnh về dưới ngưỡng hỗ trợ quan trọng 1,900 điểm trong phiên điều chỉnh của nhóm cổ phiếu Vingroup. Phiên điều chỉnh có sự lan tỏa đến phần lớn các nhóm ngành sau khi chỉ số đã tăng liên tục trong giai đoạn vừa qua. Tuy nhiên, tâm lý nhà đầu tư không bị ảnh hưởng đáng kể vì đã điều chỉnh của chỉ số chủ yếu đến từ nhóm cổ phiếu Vingroup. Trong ngắn hạn, chỉ số giao dịch giằng co quanh mốc kháng cự quan trọng 1,900 điểm, chỉ số có khả năng hướng tới vùng 1,950 điểm khi đã bán rông của khối ngoại hạ nhiệt. Thị trường nhiều khả năng sẽ xuất hiện các nhịp rung lắc nhằm tái cơ cấu và luân chuyển dòng tiền sang các nhóm cổ phiếu dẫn dắt mới như ngân hàng, chứng khoán.

Ở trường hợp cơ sở: Thỏa thuận ngừng bắn giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư nhưng hai bên vẫn chưa tiến tới một thỏa thuận chấm dứt hẳn chiến tranh. Trong giai đoạn nhiều biến động này, VN-Index tiếp tục hướng đến vùng đỉnh cũ 1,950 điểm.

Ở trường hợp tiêu cực: Việc gián đoạn kéo dài tại eo biển Hormuz có thể tiếp tục thắt chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, môi trường như vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn. Trong trường hợp thị trường tiếp tục đánh mất vùng hỗ trợ 1,580 dứt khoát, đi kèm đó là những phiên phục hồi yếu, khi đó xu hướng giảm có thể tiếp tục được củng cố.

**Chiến lược:** Nhà đầu tư hạn chế mua đuổi, chọn lọc các cổ phiếu có sự cải thiện về hoạt động kinh doanh. Ở giai đoạn hiện tại, dòng tiền có xu hướng ưu tiên các nhóm ngành gắn với động lực nội địa như đầu tư công, ngân hàng và vật liệu xây dựng. Đối với nhóm bất động sản, sau giai đoạn chiết khấu sâu, tín hiệu dòng tiền quay trở lại đã xuất hiện trong các phiên gần đây. Trong khi đó, nhóm chứng khoán tiếp tục được hỗ trợ bởi câu chuyện nâng hạng thị trường, qua đó duy trì sức hút nhất định đối với nhà đầu tư.



**Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)**

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,896	-1.0	8.3	49.6	15.6	2.2	9,000,246
VN30 Index	2,041	-1.6	5.8	50.9	13.8	2.2	6,521,245
VN Midcap	2,244	0.3	0.1	23.5	14.0	1.4	1,435,397
VN Smallcap	1,394	-0.5	-2.2	0.6	13.5	0.9	300,867
HNX Index	248	0.6	-1.5	15.8	13.4	1.4	389,893
UpCom	127	-0.1	-0.1	36.2	13.4	1.8	654,816

**Nhóm ngành (tỷ đồng)**

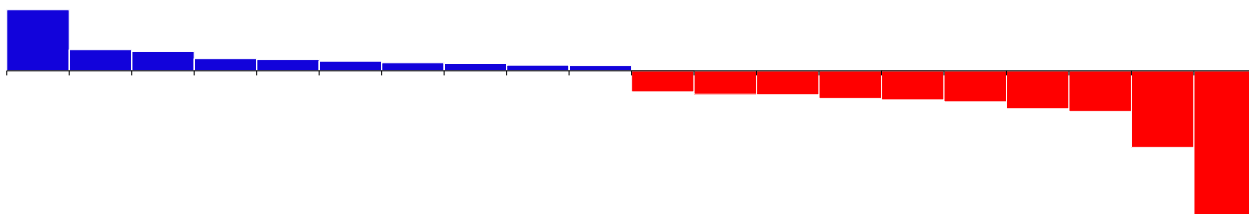
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-2.0	0.3	-4.5	1.3	19.5	3.7	165,352
Bảo hiểm	-2.9	-12.9	8.1	1.2	14.3	1.7	60,062
Bất động sản	-1.6	29.9	20.2	3.1	36.1	3.8	2,793,511
CNTT	-2.6	-7.6	-25.3	0.7	12.8	2.8	133,210
Dầu khí	-1.1	-9.2	3.0	1.2	24.0	2.4	64,185
Dịch vụ tài chính	0.4	-0.2	6.6	1.4	14.7	1.6	260,863
Tiền ích	-1.1	-5.3	-1.3	1.2	13.4	1.9	319,887
Du lịch và Giải trí	-3.0	-0.1	-11.2	1.3	17.2	4.8	175,926
Hàng & DV CN	0.5	3.7	10.7	1.2	14.3	1.8	186,620
Hàng CN & Gia dụng	-0.8	-4.3	1.6	1.2	11.1	1.6	58,819
Hóa chất	-1.6	0.8	20.1	1.1	16.9	1.8	230,046
Ngân hàng	-0.7	1.6	3.4	1.3	9.6	1.6	2,693,737
Ô tô và phụ tùng	-1.1	-5.3	-4.0	1.0	3.5	0.9	15,292
Tài nguyên Cơ bản	-2.7	-2.3	2.9	1.2	14.7	1.4	252,681
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.7	-0.2	-0.8	1.1	16.1	2.4	450,511
Truyền thông	-0.6	-5.2	-11.1	0.9	24.1	0.9	2,387
Xây dựng và Vật liệu	1.0	-2.6	-0.7	1.1	11.5	1.3	143,570
Y tế	-2.2	-4.7	-5.4	1.0	18.1	2.0	38,167

**Tiền tệ và hàng hóa**

Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.	
Dollar index	98	0.0	-0.5	-0.7	1.1	-0.4	-2.4
USD/JPY	157	0.2	-0.1	-1.5	2.5	0.2	5.8
USD/CNY	7	-0.1	-0.5	-0.5	-1.7	-2.8	-5.7
KRW/USD	1,471	0.6	-0.2	-0.8	1.6	2.2	3.7
EUR/USD	1	0.1	-0.7	-0.1	0.8	-0.3	-5.9
USD/VND	26,322	0.0	-0.1	-0.1	1.2	0.1	1.3
Dầu Thô	97	2.0	-8.5	0.8	50.6	69.6	59.6
Xăng	359	1.7	-4.0	18.1	81.3	110.4	70.2
Khí đốt	3	1.5	-2.4	5.7	-11.4	-24.1	-26.3
Coal	132	-0.3	-1.6	-2.8	14.0	22.6	33.8
Vàng	4,670	-1.0	3.3	-1.5	-8.2	8.1	44.3
Thép cuộn TQ	3,490	0.1	2.7	6.1	7.2	6.7	6.3

Nguồn: Bloomberg

**Đóng góp vào VN Index**



BSR (6.94%)	GEE (3.91%)	LPB (1.93%)	VIX (4.03%)	SAB (2.92%)	DCM (6.72%)	KSF (1.75%)	EIB (4.59%)	CII (6.78%)	OCB (2.67%)	VCB (-0.66%)	GVR (-2.66%)	MSN (-3.37%)	VPL (-2.73%)	CTG (-1.66%)	VRE (-6.41%)	MCH (-3.67%)	BID (-2.12%)	VHM (-1.83%)	VIC (-1.33%)
-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

**[Analyst]**  
**Nhi Nguyen**  
 ☎ (84-28) 6299 - 8000  
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

# Điểm tin thị trường

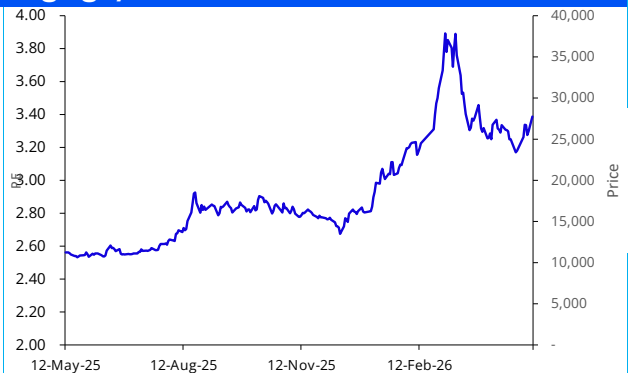
## Tin tức nổi bật

- HDB – Ngân hàng:** Trong quý I/2026, HDBank dẫn đầu hệ thống về tăng trưởng tiền gửi khách hàng với mức tăng hơn 60,834 tỷ đồng, đạt 621,549 tỷ đồng, tương ứng tăng gần 11% so với cuối năm 2025.
- HSG – Thép:** Tập đoàn Hoa Sen xác nhận mức biên độ 56.21% trong vụ điều tra chống bán phá giá tôn thép mạ tại Australia chỉ là cáo buộc ban đầu do bên yêu cầu điều tra đưa ra, chưa phải kết luận của cơ quan điều tra Australia.
- HPG – Bất động sản:** Dự án trực đại lộ cảnh quan sông Hồng có tổng mức đầu tư hơn 737,000 tỷ đồng, quy mô sử dụng đất hơn 11,400 ha, do liên danh Đại Quang Minh, THACO, Hòa Phát thực hiện, dự kiến triển khai từ 2026 đến 2038.
- DGC – Hóa chất:** Tập đoàn Hoá chất Đức Giang miễn nhiệm 3 thành viên HĐQT và bầu ông Đào Hữu Kha làm Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029, đồng thời bổ nhiệm nhiều nhân sự chủ chốt từ ngày 8/5/2026.
- LDG – Bất động sản:** LDG báo lỗ gần 16.3 tỷ đồng trong quý I/2026, dòng tiền kinh doanh âm gần 1,577 tỷ đồng và hơn 1.500 tỷ đồng tiền gửi bị phong tỏa tại ngân hàng, doanh thu thuần tiếp tục âm hơn 9.8 tỷ đồng.
- VIC – Bất động sản:** Ngày 7/5 tại Mumbai, Vinpearl thuộc Vingroup của tỷ phú Phạm Nhật Vượng đã ký MoU với Thomas Cook India, SOTC Travel và MakeMyTrip nhằm mở rộng tiếp cận thị trường Ấn Độ 1.47 tỷ dân.
- VCG – Công nghiệp:** Vinaconex đăng ký mua 2,235 triệu cổ phiếu GTD, tương đương 24.03% vốn điều lệ Giày Thượng Đỉnh, dự kiến nâng tỷ lệ sở hữu cùng bên liên quan lên 48.03%.
- TDH – Bất động sản:** Thuduc House ghi nhận doanh thu 47.39 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 6,49 tỷ đồng trong quý I/2026, hoàn thành khoảng 16.9% kế hoạch lợi nhuận năm sau khi được hủy bỏ các quyết định cưỡng chế thuế.
- GDT – Gỗ:** Gỗ Đức Thành nhận đơn hàng mới trị giá 3 triệu USD từ Costco, nâng tổng giá trị đơn hàng từ Costco lên 6 triệu USD; năm 2026, GDT đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất 371.2 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 77.5 tỷ đồng.

## Cổ phiếu nổi bật trong ngày

### ▶ Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam – BSR

**BSR – Dầu khí:** BSR được dự báo sẽ được các quỹ ETF sử dụng chỉ số VN30 mua mới hơn 3.2 triệu cổ phiếu trong đợt cơ cấu, sau khi được thêm vào rổ VN30 thay thế DGC theo công bố của HoSE ngày 7/5.



# Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/10/2026	5/11/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Công nghệ Thông tin	44.6	984	1,214	839		
2	Dịch vụ tài chính	36.1	2,779	3,598	2,644		
3	Truyền thông	32.1	8	11	8		
4	Hóa chất	31.6	711	1,009	767		
5	Xây dựng và Vật liệu	30.1	1,700	1,914	1,471		
6	Ô tô và phụ tùng	27.4	36	59	47		
7	Dầu khí	23.8	561	1,213	979		
8	Bảo hiểm	21.8	124	99	81		
9	Bán lẻ	19.5	641	814	681		
10	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	17.4	1,873	2,002	1,705		
11	Bất động sản	6.4	4,691	5,357	5,035		
12	Tài nguyên Cơ bản	2.8	707	867	843		
13	Du lịch và Giải trí	0.0	265	302	302		
14	Thực phẩm và đồ uống	-0.5	1,314	1,347	1,354		
15	Hàng cá nhân & Gia dụng	-6.1	100	100	107		
16	Y tế	-11.4	36	35	39		
17	Ngân hàng	-12.7	6,780	4,808	5,506		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	19,350	4.0	14.8	1.8	127	2,024.3	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	52,800	1.9	12.3	26.3	14	90.2	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	33,800	-0.1	0.7	-3.2	(4)	353.5	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	24,850	-1.0	-3.9	-7.3	(47)	29.1	
NVL	Novaland	Bất động sản	16,800	-2.3	-12.0	25.8	(43)	424.5	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	52,800	1.9	12.3	26.3	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,450	0.0	-4.6	-16.5	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	11,100	0.0	4.7	13.4	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	6,240	0.0	-0.8	2.1	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	21,500	-0.9	0.0	-3.4	-53.9	130.40	

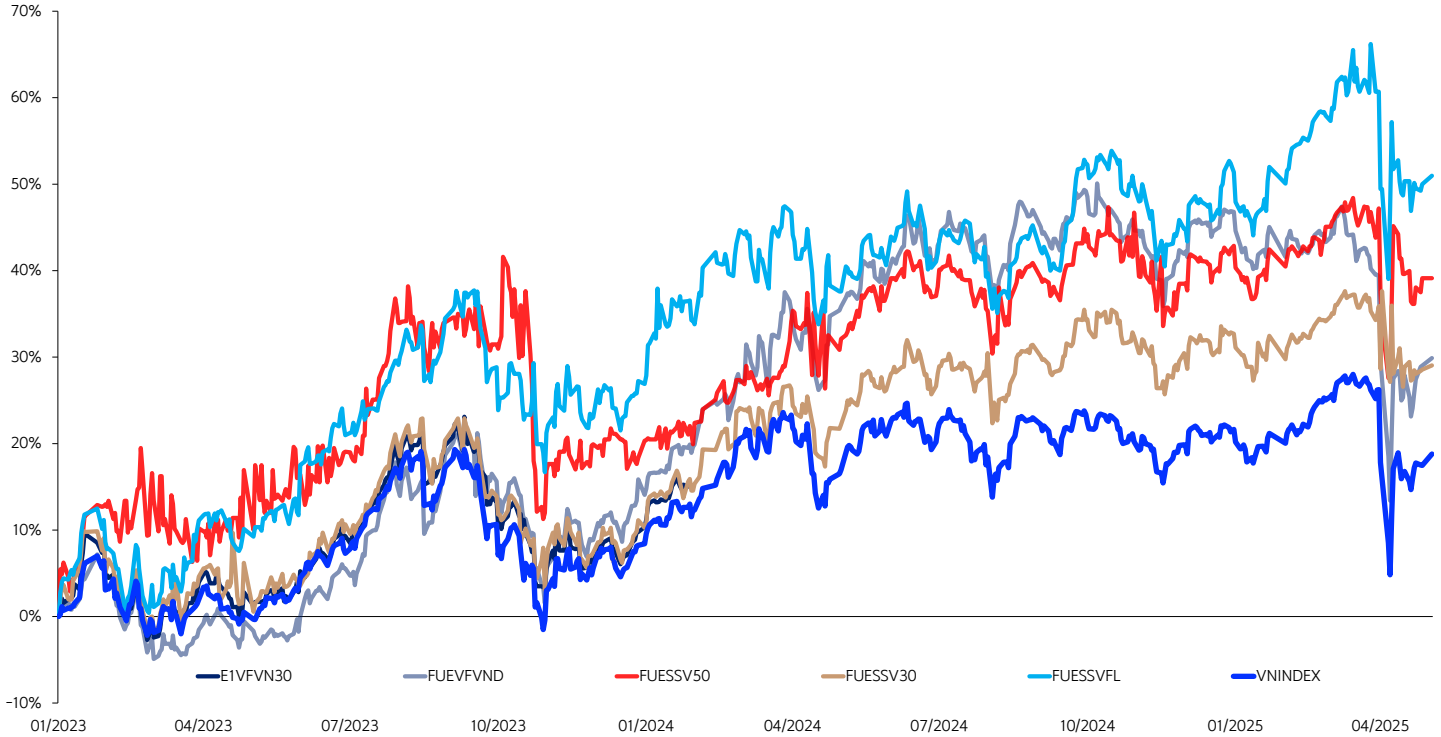
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(368.03)	VHM	BSR	132.68	5/11/2026	2,721.0	3,743.2	-1,022.3
(217.69)	FPT	GEE	100.88	5/8/2026	2,559.1	3,447.9	-888.9
(188.98)	DGC	DCM	96.94	5/7/2026	3,467.7	3,780.5	-312.9
(130.73)	ACB	GEX	64.08	5/6/2026	2,815.5	3,918.1	-1,102.6
(118.50)	TCH	EIB	43.18	5/5/2026	1,962.1	2,957.9	-995.8
(88.32)	HPG	VIC	35.70	5/4/2026	2,241.7	3,271.8	-1,030.1
(84.92)	PLX	VPI	35.67	4/29/2026	2,653.1	4,000.2	-1,347.1
(55.49)	TPB	VPB	34.50	4/28/2026	2,795.2	3,328.4	-533.2
(53.48)	VJC	DXG	34.39	4/24/2026	1,587.4	3,522.5	-1,935.1
(52.02)	NVL	VIX	32.18	4/23/2026	2,438.4	4,097.8	-1,659.4
				4/22/2026	2,189.8	2,286.3	-96.5
				4/21/2026	3,022.9	3,407.2	-384.4
				4/20/2026	2,575.1	3,189.9	-614.8
				4/17/2026	3,145.7	3,039.3	106.5
				4/16/2026	2,953.4	4,107.3	-1,153.9
				4/15/2026	2,322.8	5,827.9	-3,505.1

# Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	36,260	-1.1%	6.0%	0.5%	582,200	21.3	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,920	-1.9%	-2.5%	5.3%	6,400	0.2	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,270	0.1%	0.8%	-0.3%	19,800	0.6	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	36,600	-1.2%	-1.9%	-4.4%	167,600	6.2	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,750	0.2%	5.6%	4.8%	119,600	3.2	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,660	-0.2%	6.3%	0.7%	52,400	1.3	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	25,000	-0.6%	6.6%	0.8%	8,900	0.2	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,800	0.0%	-1.3%	2.8%	100	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,950	-0.4%	7.1%	1.3%	3,700	0.1	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,840	0.4%	-14.0%	-6.5%	22,600	0.3	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,750	0.0%	1.2%	1.0%	100	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,430	-1.7%	-1.5%	-5.4%	3,900	0.1	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,960	0.0%	-0.9%	3.9%	600	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,640	n.a	-0.9%	-5.1%	100	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,200	0.0%	0.0%	3.6%	0	n.a	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(93,108)	(31,941)	54.3	20.9	0.9	1.65	2.2	12.5	36.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	160,666	-	-	53.4	24.0	0.7	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	571,859	-	26,468	FALSE	26.6	1.0	1.76	1.5	8.8	86.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	12,163,130	587,973	(773,303)	21.2	24.0	0.9	2.21	1.8	10.5	81.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	703,903	-	-	53.6	21.2	0.8	1.52	1.9	12.1	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	254,668	2,356	18,771	56.9	23.9	0.7	1.60	2.2	12.8	65.4
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	854,017	-	(60,500)	53.4	23.6	1.0	1.70	2.0	12.2	65.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	41.9	54.7	0.9	1.60	1.7	11.1	50.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,666,922	(2,677)	(179)	54.5	25.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	342,728	11,008	(4,463)	24.1	28.5	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	287,249	-	-	35.9	27.3	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	297,009	-	14,170	19.9	25.6	1.0	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	32.4	38.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	73,790	n.a	n.a	20.2	27.5	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	23.1	28.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

## SEOUL

Shinhan Securities Corp.  
Shinhan Investment Tower  
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.  
1325 Avenue of the Americas Suite 702,  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem  
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,  
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599



### Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

### Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.